

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 28 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Minh.
2. Ông Ngô Văn Khon.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Hoài L, sinh năm 1982, tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn P và bà Phan Thị Đ; vợ là Nguyễn Thị T và con là Mai Quốc Đ1; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Phan Văn D, sinh năm 1985 (đã chết).

Nơi cư trú: Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT.

Người đại diện hợp pháp của anh Phan Văn D: Ông Phan Văn E, sinh năm 1982, bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1954 (Là cha, mẹ ruột anh D).

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh ĐT.

Người đại diện hợp pháp của bà Võ Thị Thu H: Ông Phan Văn E, sinh năm 1982 là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 14/5/2021)

(Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT (Có mặt).

3. Ông Phạm Phước H1, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Ấp ***, xã BT, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Ấp T, xã TT, huyện TrT, tỉnh AG (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/02/2021, Mai Hoài L sau khi uống bia tại nhà, điều khiển xe mô tô biển số 66B1-228.26 chở phía sau **Nguyễn Phi H**, sinh năm 1985, cùng cư trú tại Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT đi từ hướng xã PL đến xã TT, huyện TB.

Khi đến đoạn đường đan nông thôn thuộc Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT thì va chạm với xe mô tô biển số 66F6 - 3969 do anh Phan Văn D, sinh năm 1987, cư trú tại Ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh ĐT điều khiển theo hướng ngược lại. Sau khi hai xe mô tô va chạm thì xe mô tô biển số 66F6 - 3969 tiếp tục va chạm với xe mô tô biển số 66N9 - 7288 của ông Phạm Phước H1 sinh năm 1955, cư trú ấp ***, xã PL, huyện TB, đang dừng (đỗ) bên lề đường bên phải theo hướng đi của anh D. Hậu quả anh Phan Văn D tử vong, bị cáo Mai Hoài L bị thương nhẹ, 03 xe mô tô nêu trên đều bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường đan hai chiều không có vạch kẻ tim đường, chiều rộng mặt đường 3m50, không có hệ thống đèn chiếu sáng. Vùng va chạm đo vào lề bên phải theo hướng xã TT đi xã PL là 1m20 (lấn trái 0m55).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 186/KL-KTHS, ngày 20/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận anh Phan Văn D bị chấn thương vùng đầu làm nứt vỡ phức tạp xương sọ dẫn đến dập và xuyết huyết não là nguyên nhân tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số: 211/KL-KTHS, ngày 25/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận mẫu máu thu của tử thi Phan Văn D có nồng độ cồn (Ethanol) là 163,4mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận giám định số: 212/KL-KTHS, ngày 25/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận mẫu máu thu của Mai Hoài L có nồng độ cồn (Ethanol) là 182,1mg/100ml máu.

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm:

- 01 xe mô tô biển số 66B1-228.26 (đã qua sử dụng). Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bị cáo Mai Hoài L xong.

- 01 xe mô tô biển số 66F6-3969 (đã qua sử dụng). Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho ông Phan Văn E (cha ruột anh D) xong.

- 01 xe mô tô biển số 66N9-7288 (đã qua sử dụng). Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho ông H1 xong.

- 01 quần Jean dài, màu xanh; 01 áo sơ mi sọc, màu cam (đã qua sử dụng) Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bị cáo Mai Hoài L xong.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Phan Văn E và bà Võ Thị Cẩm H là đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn D đã nhận số tiền hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) của bị cáo Mai Hoài L nên không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo L.

- Đối với Nguyễn Phi H bị thương tích nhẹ tự điều trị, không yêu cầu bị cáo L bồi thường về trách nhiệm dân sự.

- Đối với xe mô tô biển số 66N9-7288 của ông Phạm Phước H1 bị hư hỏng nhẹ tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo L bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-TB ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Mai Hoài L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Hoài L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Hoài L 03 (Ba) năm tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Bị hại Nguyễn Phi H trình bày: Anh Nguyễn Phi H bị thương tích nhẹ tự điều trị, không yêu cầu bị cáo L bồi thường về trách nhiệm dân sự. Anh H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Trong phần tranh luận, bị cáo Mai Hoài L thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Mai Hoài L nói lời sau cùng: Bị cáo L không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/02/2021, Mai Hoài L sau khi uống bia đã điều khiển xe mô tô biển số 66B1-228.26 chở **Nguyễn Phi H**, lưu thông trên đoạn đường đân nông thôn, thuộc Ấp ***, xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT thì va chạm với xe mô tô biển số 66F6 - 3969 do anh Phan Văn D điều khiển theo hướng ngược lại.

Hậu quả: Anh Phan Văn D bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh Bình nhưng đã tử vong trước khi đến Trung tâm.

Bị cáo L thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 186/KL-KTHS, ngày 20/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận anh Phan Văn D bị chấn thương vùng đầu làm nứt vỡ phức tạp xương sọ dẫn đến dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Bị cáo L thống nhất với Bản kết luận giám định số: 212/KL-KTHS, ngày 25/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận mẫu máu thu của Mai Hoài L có nồng độ cồn (Ethanol) là 182,1mg/100ml máu.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo L nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông khi đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô biển số 66B1-228.26 gây tai nạn giao thông làm chết người. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Hoài L đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo L đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn trật tự giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hậu quả đã được khắc phục xong, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Từ đó cho thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cho nên, việc bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đã đủ để bị cáo cải tạo trở thành người tốt, trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xét ý kiến của bị hại anh Nguyễn Phi H là đề nghị giảm nhẹ phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Xét thấy, như phần phân tích nêu trên, ý kiến của anh H là có căn cứ chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Hoài L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Mai Hoài L 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2021).

Giao bị cáo Mai Hoài L cho Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TB, tỉnh ĐT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Mai Hoài L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Hoài L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên